TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 13/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ,PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Văn Chuyển

2. Ông Lê Văn Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2020/TLST-HS ngày 16/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 343/2020/QĐXXST-HS ngày 01/7/2020 đối với bị cáo:

NGÔ THẾ T- sinh năm: 01/5/1979 tại xã KĐ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nơi cư trú: khu a, xã KĐ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Văn T, sinh năm 1954 và bà Lưu Thị T - sinh năm 1958; Có vợ: Nguyễn Thị Thu T (đã ly hôn) và 02 con; Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2017/HSST ngày 19/01/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử Ngô Thế T, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1, Điều 194 của Bộ luật hình sự, xử phạt T24 (Hai mươi tư) tháng tù; án phí hình sự sơ thẩm 200.000đồng (T đã nộp án phí ngày 08/3/2017; chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/11/2018).

Bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam ngày 11/02/2020. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Lưu Thị Th - sinh năm 1958, địa chỉ: Khu a, xã KĐ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 19 giờ 40 phút ngày 11/02/2020 tại khu a, xã KĐ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện Ngô Thế T có hành tàng trữ trái phép chất ma tuý nhằm mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (thường gọi là ma túy đá)

- 01 chiếc điện thoại mang nhãn hiệu LG màu trắng đã cũ số imei 351508061979552, bên trong có lắp sim số 0915.321.040;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam 350.000đồng;

- 01 chiếc xe mô tô mang nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu trắng đen, đã cũ mang biển kiểm soát 19E1-033.61; số khung B940BY113934, số máy 5B94113942.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật của T, thu giữ: 01 cóong thủy tinh tại bàn trong buồng ngủ của T, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô 002538 mang tên Nguyễn Thị Thu H, biển kiểm soát 19 E1-033.61.

Ngày 11/02/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong 01 gói nilon thu giữ của T Tại Kết luận giám định số 252/KLGĐ ngày 14/02/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

" Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong bì niêm phong gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là 0,363 gam, loại: Methamphetamine.

** Methamphetamine: số thứ tự 323, trong Danh mục II, Nghị định số: 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.*

Kèm theo kết luận giám định: Biên bản mở niêm phong và giao, nhận đối tượng giám định. Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định: 0,267 gam rắn dạng tinh thể màu trắng; cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại vị trí các mép dán".

Ngày 13/02/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an tỉnh Phú Thọ chuyển vụ án đến Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì để điều tra theo thẩm quyền.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ khi bị bắt quả tang: Khoảng 15 giờ ngày 11/02/2020, Tđi xe mô tô biển kiểm soát 19E1-03361 từ nhà đến khu vực chợ 05 tầng thuộc phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì tìm mua ma túy. Tại đây T gặp Nguyễn Trung K, sinh năm 1980, cư trú tại tổ D, khu P, phường GC, thành phố Việt Trì, T hỏi mua của Kn 500.000đồng

tiền ma túy đá, K đồng ý nhận tiền và bảo Tđợi ở đó. Một lúc sau K quay lại đưa cho T 01 túi nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng. T cầm và cất giấu vào túi áo ngực bên trái phía trước, rồi định đi về nhà để tách một phần ma túy sử dụng cho bản thân và phần còn lại để bán kiếm lời, nhưng chưa chưa kịp về đến nhà thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, T khai nhận đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho Quách Văn T1, sinh năm 1990, trú tại khu a, xã KĐ, thành phố Việt Trì, nhưng chỉ nhớ 02 lần gần nhất vào thời gian cuối tháng 01/2020 và ngày 10/02/2020. Căn cứ lời khai của T Cơ quan điều tra đã triệu tập T ghi lời khai và làm rõ, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 12 giờ một ngày cuối tháng 01/2020, T đang ở nhà thì T1 gọi điện thoại từ số 0355768271 đến số điện thoại của Tlà số 0915321040 hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 300.000đồng. T đồng ý và hẹn T1 đi ra đoạn đầu ngõ đường vào nhà T gần Chợ BH, thuộc khu a, xã KĐ, tp Việt Trì, T1 đồng ý và đến chỗ hẹn. Tại đây, T1 đưa cho T 300.000đồng, T cầm tiền và hẹn T1 khi nào có ma túy sẽ gọi. Một lúc sau, T gọi điện cho T1 bằng số điện thoại hai bên đã liên lạc ở trên, hẹn ra đầu ngõ đường vào nhà T để giao túi ma túy có đặc điểm được gói bằng nilon màu trắng bên ngoài, mua được ma túy T1 đi về sử dụng hết cho bản thân.

Lần 2: Khoảng 13 giờ một ngày 10/02/2020, khi T đang ở nhà thì T1 gọi điện thoại từ số 0355768271 đến số điện thoại của T là số 0915321040 hỏi mua 300.000đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn T1 đến nhà đưa tiền. Tại đây, T1 đưa cho T 300.000đồng, T nhận tiền và hẹn T1 về nhà đợi, khi nào có ma túy sẽ gọi. Một lúc sau, T gọi điện cho T1 bằng số điện thoại hai bên đã liên lạc ở trên, hẹn ra đầu ngõ đường vào nhà T để giao túi ma túy. Khi gặp nhau, T đưa ma túy cho T1có đặc điểm được gói bằng nilon màu trắng bên ngoài, mua được ma túy T1đi về sử dụng hết cho bản thân.

Về nguồn gốc số ma túy T bán cho T1 02 lần vào ngày cuối tháng 01/2020 và ngày 10/02/2020, T khai nhận: Sau mỗi lần nhận tiền của T1, T đều một mình đi nhờ xe của người không quen biết đến khu vực gần chợ a tầng thuộc phường GC, thành phố Viêt Trì đê mua ma túy. Tại đây, T gặp Nguyễn Trung K , Thoi mua ma túy đá, K đồng ý. T đưa cho K 300.000đồng, K nhận tiền và bảo T đợi. Một lúc sau, K quay lại đưa cho T 01 túi ma túy đã được gói bằng túi nilon màu trắng bên ngoài. Sau đó T về nhà, mở gói ma túy vừa mua được tách một phần sử dụng cho bản thân, phần còn lại T gói lại như cũ rồi đưa cho T1.

Quá trình điều tra Nguyễn Trung K không thừa nhận việc đã bán ma túy cho T, như T trình bày. Xét thấy việc mua, bán ma túy ngày cuối tháng 01/2020, ngày 10/02/2020 và ngày 11/02/2020 giữa T với K không ai biết và không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý đối với K .

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quách Văn T1, ngày

13/02/2020 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 05/QĐ-XLVPHC đối với T1 bằng hình thức cảnh cáo.

Đối với vật chứng, tài sản thu giữ, Cơ quan điều tra đã làm rõ:

- Số tiền 350.000đồng của T do lao động mà có.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG màu trắng đã cũ kèm sim điện thoại di động số 0915.321.040 T dùng để liên lạc hàng ngày trong đó có trao đổi mua bán ma túy với T1; 01 cóong thủy tinh là của T để sử dụng trái phép chất ma túy.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu trắng đen, biển kiểm soát 19E1-033.61 đăng ký tên Nguyễn Thị Thu H là của bà Lưu Thị Th (mẹ đẻ của T) mua ở cửa hàng mua bán xe máy cũ Toàn Miên ở khu , xã HCg, thành phố Việt Trì năm 2012. Chiều ngày 11/02/2020, T mượn xe của bà Th và nói đi có việc, việc T sử dụng vào việc đi mua ma túy, bà Th không biết. Ngày 07/5/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố Việt Trì đã trả lại chiếc xe mô tô nêu trên và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị Thu H cho bà Th.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yêu cá nhân, bị cáo không có tài sản gì khác có giá trị, ngoài điện thoại di động và số tiền 350.000đồng bị thu giữ.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người liên quan, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số: 93/CT-VKSVT ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã quyết định truy tố bị cáo Ngô Thế T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thế T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Ttừ 07 năm 03 tháng đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2020. Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 350.000đồng của bị cáo Tùng.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 252/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01

sim điện thoại số 0915321040 trong điện thoại di động thu giữ của bị cáo, 01 cóong thủy tinh của bị cáo Tùng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG, màu trắng đã cũ, của bị cáo T.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Xác nhận chị Lưu Thị Th đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn Yamaha Jupiter màu trắng đen, đã cũ mang biển kiểm soát 19E1 - 033.61; số khung B940BY113934, số máy 5B94113942 và 01 chứng nhận đăng ký xe máy của xe mang tên Nguyễn Thị Thu H.

3. *Về án phí:* Buộc bị cáo T phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không tham gia tranh luận đối với bản luận tội và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát; Bị cáo nói nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa, trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Các quyết định tố tụng của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ, Cơ quan điều tra - Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về những căn cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo T đã khai nhận hành vi phạm tội: Từ cuối tháng 01/2020 đến 10/02/2020, tại xã KĐ, thành phố Việt Trì T đã 02 lần bán trái phép chất chất ma túy cho Quách Văn T1 thu được số tiền tổng cộng là 600.000đồng. Số ma túy mua được T1 đã sử dụng hết cho bản thân, không thu được vật chứng, nên không xác định được khối lượng ma túy. Ngoài ra hồi 19 giờ 40 phút ngày 11/02/2020 tại khu a, xã KĐ, Việt Trì Tcòn tàng trữ 0,363 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để bán kiếm lời, thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an tỉnh Phú Thọ phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, Tphải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

"Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến*

07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

..... b, Phạm tội 02 lần trở lên;"

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội*: Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, gây nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới có tác dụng chung và phòng ngừa riêng.

[4]. *Về nhân thân*: Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị kết án về tội "Mua bán trái pháp chất ma túy", chưa được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho chính mình, lại tiếp tục phạm tội.

[5]. *Về các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình*: Bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, vì vậy bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng là "tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải và tự thú trước đó đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Quách Văn T1, vì vậy bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là "Người phạm tội tự thú" và "Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", nên khi lượng hình cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:*

Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự còn quy định: "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*". Quá trình điều tra xác minh, bị cáo ngoài đồ dùng sinh hoạt thiết yêu cá nhân, không có tài sản gì khác có giá trị, ngoài điện thoại di động và số tiền 350.000đồng bị thu giữ. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt bổ sung là tịch thu sung quỹ nhà nước 350.000đồng của bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng:*

Xét thấy các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì gồm:

- 01 phong bì niêm phong bên trong có 0,267 gam ma túy còn lại sau khi giám định, đây là vật nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu để tiêu hủy; 01 sim điện thoại số 0915321040 bị cáo dùng để liên hệ mua bán ma túy và 01 cóong thủy tinh để bị cáo sử dụng trái phép ma túy không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu LG đã cũ thu giữ của bị cáo, đây là vật có liên quan đến tội phạm, nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Buộc bị cáo phải nộp số tiền 600.000đồng để sung quỹ Nhà nước, do bị cáo bán ma túy cho T1 02 lần mà không chứng minh được người bán ma túy cho bị cáo.

- Còn vật chứng thu giữ của bị cáo, đã trả lại chủ sử hữu thì cần xác nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Quá trình điều tra Nguyễn Trung K không thừa nhận việc đã bán ma túy cho Tùng, như Ttrình bày. Xét thấy việc mua, bán ma túy ngày cuối tháng 01/2020, ngày 10/02/2020 và ngày 11/02/2020 giữa T và K không ai biết và không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Kiên là phù hợp.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Quách Văn T, ngày 13/02/2020 Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Phú Thọ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 bằng hình thức cảnh cáo là đúng quy định của pháp luật.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì là phù hợp, nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r,s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Thế T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy";

Xử phạt: Bị cáo Ngô Thế T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/02/2020.

Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 350.000đ (Ba trăm năm mươi nghìn đồng) của bị cáo Ngô Thế T.

2. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong số: 252/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại mẫu vật sau giám định bên trong có 0,267 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng;

+ 01 sim điện thoại số 0915.321.040 và 01 cóong thủy tinh của bị cáo Ngô Thế T.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LG, màu trắng đã cũ số imei 351508061979552 của bị cáo Ngô Thế T.

(Theo Biên bản giao vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì ngày 15/6/2020 và Biên lai thu tiền số AA/2018/0000591 ngày

17/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Việt Trì).

- Buộc bị cáo Ngô Thế T phải nộp số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng) để sung quỹ Nhà nước.

- Xác nhận bà Lưu Thị Th đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô nhãn Yamaha Jupiter màu trắng đen, đã cũ mang biển kiểm soát 19E1 - 033.61; số khung B940BY113934, số máy 5B94113942 và 01 chứng nhận đăng ký xe máy của xe mang tên Nguyễn Thị Thu H (theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 07/5/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì).

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Ngô Thế T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan CSĐT CATP Việt Trì;
- Trại TG CA tỉnh Phú Thọ;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu HS+VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lương Ngọc Dũng